

Số: /QĐ-SKHCN

Khánh Hòa, ngày tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai cắt giảm tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020 của các cơ quan, đơn vị thuộc khối tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020 của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trực thuộc Sở (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, các Trưởng/Phó phòng và các Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Phòng QLCN (đăng web);
- Kế toán Sở;

GIÁM ĐỐC

HUỲNH KỲ HẠNH

Biểu số 1
 Ban hành kèm theo Thông tư số
 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9
 năm 2018 của Bộ Tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÁNH HÒA
Chương: 417

DỰ TOÁN CẮT GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2020.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày /9/2020 của Sở KH&CN Khánh Hòa)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số cắt giảm	Tổng số cắt giảm phân bổ	Đơn vị SỞ KH&CN
1	2	3	4=5+6+...	5
	Mã sử dụng ngân sách			
A	Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí			
B	<u>Dự toán chi NSNN</u>	-651	-651	-651
	Trong đó : - Kinh phí thực hiện tự chủ	-72	-72	-72
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	-579	-579	-579
I	Nguồn ngân sách trong nước	-651	-651	-651
1	Quản lý hành chính (chương 417, Loại 340 khoản 341)	-151	-151	-151
a	Kinh phí giao tự chủ (nguồn 13)	-68	-68	-68
b	Kinh phí giao không tự chủ (nguồn 12)	-83	-83	-83
	- Kinh phí xây dựng văn bản pháp luật	-3	-3	-3
	-Chi xử lý tài liệu lưu trữ	-80	-80	-80
2	Chi Sự nghiệp khoa học công nghệ	-500	-500	-500
a	Kinh phí giao tự chủ (nguồn 13)	-4	-4	-4
b	Kinh phí giao không tự chủ (nguồn 12)	-496	-496	-496
2	Chi Sự nghiệp khoa học công nghệ			
	Chi hoạt động đơn vị SN (Khoản 103)	-4	-4	-4
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-4	-4	-4
	Hoạt động khoa học khác (khoản 103)	-496	-496	-496
	Kinh phí không tự chủ	-496	-496	-496
Địa điểm KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÁNH HÒA
Chương: 417

DỰ TOÁN CẮT GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày /9/2020 của Sở KH&CN Khánh Hòa)
(VP SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán cắt giảm
1	2	3
	Mã sử dụng ngân sách	
A	Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí	
B	<u>Dự toán chi NSNN</u>	-483
	Trong đó : - Kinh phí thực hiện tự chủ	-47
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	-436
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Quản lý hành chính (chương 417, Loại 340 khoản 341)	-130
a	Kinh phí giao tự chủ (nguồn 13)	-47
b	Kinh phí giao không tự chủ (nguồn 12)	-83
	- Kinh phí xây dựng văn bản pháp luật	-3
	-Chi xử lý tài liệu lưu trữ	-80
2	Chi Sự nghiệp khoa học công nghệ	-353
a	Kinh phí giao tự chủ (nguồn 13)	
b	Kinh phí giao không tự chủ (nguồn 12)	-353
	Hoạt động khoa học khác (103)	-353
	Hoạt động quản lý chuyên ngành (bao gồm: Quản lý chuyên ngành và Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ)	-53
	Hội đồng KH tỉnh và công tác quản lý đề tài dự án cấp tỉnh và cơ sở	-200
	Đào tạo tập huấn , hợp tác KHCN	-100